

Số: /2023/TT-NHNN

Hà Nội, ngày tháng năm 2023

Dự thảo lần 2

**THÔNG TƯ**  
**Quy định về quản lý seri tiền mới in của Ngân hàng**  
**Nhà nước Việt Nam**

Căn cứ Luật Ngân hàng Nhà nước Việt Nam ngày 16 tháng 6 năm 2010;

Căn cứ Nghị định số 40/2012/NĐ-CP ngày 02 tháng 5 năm 2012 của Chính phủ về nghiệp vụ phát hành tiền; bảo quản, vận chuyển tài sản quý và giấy tờ có giá trong hệ thống Ngân hàng Nhà nước, tổ chức tín dụng và chi nhánh ngân hàng nước ngoài;

Căn cứ Nghị định số 102/2022/NĐ-CP ngày 12 tháng 12 năm 2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Phát hành và Kho quỹ;

Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam ban hành Thông tư quy định về quản lý seri tiền mới in của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

**Chương I**  
**QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Thông tư này quy định việc quản lý seri tiền mới in của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (sau đây gọi là Ngân hàng Nhà nước) đối với các loại tiền giấy; được thực hiện từ khi Ngân hàng Nhà nước cấp vẫn seri, cơ sở in, đúc tiền sử dụng vẫn seri trong quá trình in tiền cho đến khi tiền mới in được phát hành vào lưu thông.

**Điều 2. Đối tượng áp dụng**

1. Các đơn vị thuộc Ngân hàng Nhà nước: Cục Phát hành và Kho quỹ, Sở Giao dịch, Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (sau đây gọi tắt là Ngân hàng Nhà nước chi nhánh).

2. Cơ sở in, đúc tiền.

3. Cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan.

**Điều 3. Giải thích từ ngữ**

Trong Thông tư này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. Vần seri là phần chữ được ghép bởi 2 trong số 26 chữ cái (gồm: A, B, C, D, E, F, G, H, I, J, K, L, M, N, O, P, Q, R, S, T, U, V, W, X, Y, Z). Vần seri bao gồm vần chính và vần phụ.
2. Vần chính là vần seri sử dụng để in trên các tờ tiền theo số lượng, cơ cấu tiền in hàng năm.
3. Vần phụ là vần seri sử dụng để in trên các tờ tiền thay thế những tờ tiền in hỏng.
4. Seri gồm vần seri và dãy số tự nhiên với số lượng chữ số theo quy định của Ngân hàng Nhà nước được in trên mỗi tờ tiền.
5. Ký hiệu là các yếu tố ghi trên niêm phong bao, gói, bó tiền mới in (hoặc hình thức đóng gói khác do Ngân hàng Nhà nước quy định). Ký hiệu gồm mệnh giá tiền, vần seri, số thứ tự bao, gói, bó, năm sản xuất, mã số kiểm ngân và yếu tố khác theo Quy trình công nghệ in tiền của cơ sở in, đúc tiền.
6. Tiền mới in là tiền nguyên niêm phong của cơ sở in, đúc tiền theo quy cách đóng gói do Ngân hàng Nhà nước quy định.

## **Chương II**

### **QUY ĐỊNH CỤ THỂ**

#### **Điều 4. Cấp vần seri**

1. Cục trưởng Cục Phát hành và Kho quỹ cấp vần seri theo từng loại tiền cho cơ sở in, đúc tiền. Số lượng vần chính được xác định căn cứ số lượng tiền in hàng năm; số lượng vần phụ được xác định căn cứ định mức kinh tế kỹ thuật in tiền được Thống đốc Ngân hàng Nhà nước phê duyệt.
2. Vần seri cấp cho cơ sở in, đúc tiền được thể hiện trên bảng cấp vần seri và được lưu giữ trong hồ sơ cấp vần seri của Cục Phát hành và Kho quỹ.

#### **Điều 5. Nguyên tắc in, quản lý seri trong quá trình in tiền của cơ sở in, đúc tiền**

1. Nguyên tắc thực hiện in seri trong quá trình in tiền
  - a) Đối với các loại tiền Ngân hàng Nhà nước công bố phát hành từ trước năm 2003, seri gồm vần seri và dãy số tự nhiên gồm 07 chữ số in từ 0000001 trở đi.
  - b) Đối với các loại tiền Ngân hàng Nhà nước công bố phát hành từ năm 2003 trở đi, seri gồm vần seri và dãy số tự nhiên gồm 08 chữ số, trong đó hai chữ số liền kề với vần seri là hai chữ số cuối của năm sản xuất tờ tiền, 06 chữ số tiếp theo là dãy số tự nhiên in từ 000001 trở đi.

c) Mỗi tờ tiền có một seri riêng.

## 2. Quản lý seri trong quá trình in tiền của cơ sở in, đúc tiền

a) Cơ sở in, đúc tiền thực hiện in seri tờ tiền theo nguyên tắc quy định tại khoản 1 Điều này. Trường hợp tờ tiền in hỏng (phát hiện sau công đoạn in seri) phải sử dụng tờ tiền có vắn phụ thay thế. Nguyên tắc sử dụng vắn phụ thay thế được thực hiện theo Quy trình công nghệ in tiền của cơ sở in, đúc tiền.

b) Cơ sở in, đúc tiền tổ chức lưu trữ và quản lý thông tin seri của từng loại tiền (bao gồm cả vắn phụ) đảm bảo chính xác, đầy đủ các yếu tố: Loại tiền, năm sản xuất, vắn seri đã sử dụng; ký hiệu của bao, gói, bó tiền (hoặc hình thức đóng gói khác do Ngân hàng Nhà nước quy định). Tài liệu về vắn seri được lưu trữ tại cơ sở in, đúc tiền theo Quy trình công nghệ in tiền của cơ sở in, đúc tiền.

## **Điều 6. Quản lý seri tiền mới in trong quá trình giao, nhận tiền**

### 1. Trong quá trình giao, nhận tiền mới in

a) Cơ sở in, đúc tiền giao tiền mới in cho Ngân hàng Nhà nước (Cục Phát hành và Kho quỹ); giao nhận tiền mới in giữa các Kho tiền Trung ương, giữa Kho tiền Trung ương với Sở Giao dịch và Ngân hàng Nhà nước chi nhánh, giữa Ngân hàng Nhà nước chi nhánh với nhau: Bên giao tiền mới in phải lập bảng kê seri của các loại tiền theo quy định tại điểm c khoản này kèm theo biên bản giao nhận tiền (hoặc phiếu xuất). Bên nhận có trách nhiệm kiểm tra, đối chiếu nội dung bảng kê với thực tế giao nhận; trường hợp phát hiện sai sót, phải thông báo cho bên giao để thống nhất điều chỉnh.

b) Khi xuất tiền mới in từ Quỹ dự trữ phát hành sang Quỹ nghiệp vụ phát hành và ngược lại tại Ngân hàng Nhà nước chi nhánh, thủ kho lập bảng kê seri của các loại tiền theo quy định tại điểm c khoản này.

c) Bảng kê seri phải thể hiện chính xác các yếu tố: Bên giao, bên nhận, số lượng, năm sản xuất, ký hiệu bao, gói, bó tiền (hoặc hình thức đóng gói khác do Ngân hàng Nhà nước quy định). Bảng kê này được lập thành 02 liên, mỗi bên giao, nhận giữ 01 liên.

### 2. Trách nhiệm theo dõi, quản lý, lưu trữ thông tin seri tiền mới in

a) Bên giao và bên nhận có trách nhiệm theo dõi, quản lý, lưu trữ thông tin seri của các bao, gói, bó tiền mới in đã giao, nhận tại đơn vị.

b) Khi Sở Giao dịch, Ngân hàng Nhà nước chi nhánh xuất tiền mới in theo bao nguyên niêm phong cho tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài, Kho bạc Nhà nước và các đối tượng khác: Bên giao có trách nhiệm quản lý, lưu trữ thông tin seri tiền mới in đã xuất cho các đơn vị.

c) Ngân hàng Nhà nước nghiên cứu ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý seri tiền mới in để nâng cao hiệu quả quản lý, lưu trữ thông tin. Việc ứng dụng công nghệ thông tin bảo đảm tuân thủ các quy định có liên quan về ứng dụng công nghệ thông tin và các quy định về an toàn, bảo mật thông tin của nhà nước, Ngân hàng Nhà nước.

#### **Điều 7. Cung cấp số liệu, thông tin về seri tiền mới in**

Trường hợp Ngân hàng Nhà nước yêu cầu tra cứu, cung cấp số liệu, thông tin về seri tiền mới in hoặc/và yêu cầu tra cứu xuất xứ của bao, gói, bó tiền mới in (hoặc hình thức đóng gói khác do Ngân hàng Nhà nước quy định), các đơn vị liên quan có trách nhiệm cung cấp kịp thời, chính xác và chịu trách nhiệm về những số liệu, thông tin đã cung cấp cho Ngân hàng Nhà nước.

### **Chương III**

#### **TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC ĐƠN VỊ**

#### **Điều 8. Trách nhiệm của Cục Phát hành và Kho quỹ**

1. Cục trưởng Cục Phát hành và Kho quỹ thực hiện cấp vắn seri cho các cơ sở in, đúc tiền.

2. Quản lý, lưu trữ hồ sơ vắn seri đã cấp; hướng dẫn và kiểm tra việc thực hiện quy định tại Thông tư này trong hệ thống Ngân hàng Nhà nước, cơ sở in, đúc tiền.

3. Đầu mối phối hợp với các đơn vị trong cung cấp thông tin liên quan đến seri tiền mới in phục vụ công tác đấu tranh phòng, chống tiền giả; công tác điều tra của cơ quan an ninh điều tra theo quy định của pháp luật.

4. Đầu mối phối hợp các đơn vị liên quan nghiên cứu ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý seri tiền mới in.

#### **Điều 9. Trách nhiệm của cơ sở in, đúc tiền**

1. Sau khi hoàn thành sản xuất sản phẩm theo Hợp đồng giữa Ngân hàng Nhà nước và cơ sở in, đúc tiền, trong vòng 30 ngày làm việc, cơ sở in, đúc tiền báo cáo Ngân hàng Nhà nước (Cục Phát hành và Kho quỹ) tình hình sử dụng vắn seri được cấp.

2. Ban hành quy định, quy trình về quản lý, sử dụng, lưu trữ vắn seri trong quá trình sản xuất tại cơ sở in, đúc tiền.

3. Cung cấp kịp thời, đầy đủ, chính xác về những thông tin liên quan đến seri tiền mới in do cơ sở in, đúc tiền sản xuất cho Ngân hàng Nhà nước khi có yêu cầu.

### **Chương IV**

#### **ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

**Điều 10. Điều khoản thi hành**

1. Thông tư có hiệu lực thi hành kể từ ngày      tháng      năm 2024.
2. Thông tư này thay thế Quyết định số 28/2007/QĐ-NHNN ngày 21 tháng 6 năm 2007 của Ngân hàng Nhà nước Ban hành Quy chế quản lý seri tiền mới in.

**Điều 11. Tổ chức thực hiện**

Chánh Văn phòng, Cục trưởng Cục Phát hành và Kho quỹ, Giám đốc Sở Giao dịch, Giám đốc Ngân hàng Nhà nước chi nhánh, Chủ tịch Hội đồng thành viên và Tổng Giám đốc cơ sở in, đúc tiền chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện Thông tư này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 11 (để thực hiện);
- Ban Lãnh đạo NHNN;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tư pháp (để kiểm tra);
- Công báo;
- Lưu: VP, PC, PHKQ (02 bản).

**THỐNG ĐỐC**